

2019 Bản Báo Cáo Chất Lượng Nước

GARDEN GROVE
Water Services Division



Các Ngọn Núi Phú Tuyết
ở Nam California

DỮ LIỆU NĂM 2018

Bản Báo Cáo Chất Lượng Nước Năm 2019 của Quý Vị

Từ năm 1990, các ngành phục vụ nước của tiểu bang California từng cung cấp Bản Báo Cáo Chất Lượng Nước hàng năm cho các khách hàng của họ. **Bản báo cáo trong năm nay được bao gồm sự thử nghiệm và dự báo chất lượng nước của năm 2018.**

Ban Dịch Vụ Nước Thành Phố Garden Grove (Thành Phố) chu đáo bảo vệ nguồn nước và như các năm trước, nước được cung cấp đến tận nhà quý vị đáp ứng các tiêu chuẩn chất lượng theo quy định của cơ quan quản lý của tiểu bang và liên bang. Cơ Quan Bảo Vệ Môi Trường Hoa Kỳ (USEPA) và Hội Đồng Kiểm Soát Tài Nguyên Nước Tiểu Bang, Ban Nước Uống (DDW) là các cơ quan có trách nhiệm đặt ra và thi hành các tiêu chuẩn chất lượng nước uống.

Trong vài trường hợp, Thành Phố vượt xa hơn nữa với những gì đã quy định bằng cách thử nghiệm các hoá chất không được kiểm soát có thể đã được biết đến nguy cơ sức khỏe nhưng không có tiêu chuẩn nước uống. Ví dụ, Khu Vực Nước Quận Cam (OCWD), quản lý vịnh nước ngầm, Khu Vực Nước Metropolitan của Nam California (MWDSC), thì cung cấp tầng nước mặt đã điều trị đến Thành Phố thử nghiệm cho hóa chất không được kiểm soát trong nước được cung cấp cho chúng ta. Giám sát hóa chất không được kiểm soát giúp USEPA và DDW xác định nơi một số hóa chất xuất hiện và có các tiêu chuẩn mới cần phải được thiết lập cho những hoá

chất để bảo vệ sức khỏe cho công cộng.

Thông qua những chương trình thử nghiệm nước uống được thực hiện bởi Khu Vực Nước Quận Cam (OCWD) cho nước ngầm, Khu Vực Nước Metropolitan của Nam

California (MWDSC) cho tầng nước mặt đã điều trị và Bộ Phận Dịch Vụ Nước Thành Phố Garden Grove cho hệ phân phối nước, nước uống của quý vị được liên tục theo dõi từ nguồn đến vòi nước được quy định và không được kiểm soát.

Nhà Nước cho phép chúng tôi giám sát đối với một số chất

gây ô nhiễm ít hơn một lần mỗi năm vì nồng độ của những chất gây ô nhiễm không thay đổi thường xuyên. Một số dữ liệu của chúng tôi, có hơn một năm mặc dù điển hình.



Những Câu Hỏi về Nước của Quý Vị? Liên Lạc chúng tôi để được trả lời

Để biết thông tin về báo cáo này, hay chất lượng nước của quý vị nói chung, vui lòng liên lạc với Nhân Viên Chất Lượng Nước theo số (714) 741-5395.

Những buổi họp của Công Cộng của Hội Đồng Thành Phố được tổ chức vào ngày thứ Ba, tuần thứ hai và tuần thứ tư của mỗi tháng lúc 6:45 chiều, trong phòng họp của Hội Đồng Thành Phố tại Trung Tâm Hội Nghị Cộng Đồng, 11300 Stanford Avenue, Garden Grove, California. Quý vị có thể liên lạc đến Thư Ký Văn Phòng của Thành Phố, Garden Grove City Hall, 11222 Acacia Parkway, Garden Grove, California 92840 hoặc gọi số (714) 741-5040 về bất cứ thông tin gì liên quan đến những buổi họp của Hội Đồng Thành Phố. Xin vui lòng tham gia vào những buổi họp.

Để biết thêm thông tin về các ảnh hưởng của các chất gây ô nhiễm được liệt kê trong bảng, gọi đường dây nóng cho USEPA tại số (800) 426-4791.

Chất Lượng của Nước Quý Vị là Sự Quan Tâm Chính của Chúng Tôi

Nguồn Cung Cấp

Nước uống của quý vị được pha trộn phần lớn là từ nước ngầm từ 11 giếng nước của vịnh nước ngầm của Quận Cam và tầng nước mặt được nhập khẩu bởi Khu Nước Metropolitan, miền Nam California. Những nguồn nước được nhập khẩu do Metropolitan được pha trộn với nước của Tiểu Bang, dự án nước từ miền Bắc, California và từ Cổng Dẫn Nước dòng sông Colorado (Colorado River Aqueduct). Nước ngầm của quý vị là từ nguồn nước thiên nhiên dưới mặt đất được Khu Nước Quận Cam quản lý, kéo dài từ Đập Prado (Prado Dam) và ngang qua một phần vùng tây bắc của Quận Cam, trừ vùng địa phương Brea và La Habra, và kéo dài xa đến vùng miền nam như El Toro 'Y'.



Năm trước, như những năm đã qua, nước vòi của quý vị đã đủ tiêu chuẩn của Cơ Quan Bảo Vệ Môi Trường của Hoa Kỳ (USEPA) và nước theo tiêu chuẩn y tế Tiểu Bang. Thành Phố Garden Grove

rất thận trọng bảo vệ sự an toàn cung cấp nước và một lần nữa, chúng tôi hãnh diện báo cáo rằng hệ thống của chúng tôi chưa bao giờ vi phạm đến sự ô nhiễm trên cấp bậc cục độ hay bất cứ tiêu chuẩn về chất lượng của các loại nước khác. Tập quảng cáo này là hình ảnh về chất lượng nước của năm vừa qua. Bao gồm tất cả những chi tiết những nguồn nước đến từ đâu, chứa đựng những gì, và so sánh thế nào với các Tiêu Chuẩn của Tiểu Bang và Liên Bang

Thông Tin Căn Bản Về Những Chất Gây Ô Nhiễm Nước Uống

Các nguồn gốc của nước uống (cả hai nước vòi và nước chai) bao gồm nước sông, hồ, dòng suối, ao, hồ chứa, suối và giếng. Như nước chảy ngoài mặt của đất liền hay qua tầng lớp của mặt đất, hòa tan tự nhiên trở thành khoáng chất và, trong vài trường hợp, chất phóng xạ có thể nhặt được những chất do kết quả từ sự có mặt của động vật và hoạt động con người.

Những chất gây ô nhiễm có thể hiện diện trong nước nguồn gồm:

- **Những ô nhiễm vi khuẩn**, như các vi rút, vi khuẩn, có thể từ các nhà máy nghiên cứu chất thải, hệ thống chất gây thối, quá trình hoạt động nông nghiệp thú nuôi và động vật hoang dã.
- **Những Hóa Chất Vô cơ gây ô nhiễm**, như muối và kim loại, do tự nhiên phát xuất hoặc là kết quả của lưu lượng nước bão, nước thải công nghiệp hoặc nước thải nội địa, sản xuất dầu khí, khai thác mỏ và nông nghiệp.
- **Những chất gây ô nhiễm phóng xạ**, có thể xảy ra cách tự nhiên hoặc do kết quả của dầu và sự sản xuất hơi đốt hoặc những hoạt động khai mỏ.
- **Thuốc trừ sâu và thuốc diệt cỏ**, có thể đến từ nhiều nguồn gốc khác nhau như nông nghiệp, nước bảo trở lại của thành thị và sự sử dụng của khu dân cư.
- **Sự gây ô nhiễm do hóa học hữu cơ**, bao gồm chất tổng hợp và những hóa chất hữu cơ dễ bay hơi, đó là sản phẩm của quá trình công nghiệp và sản xuất dầu mỏ, cũng có thể đến từ những trạm xăng, nước bảo trở lại của thành thị, ứng dụng nông nghiệp và hệ thống nhiễm khuẩn. Để đảm bảo nước máy đủ an toàn để uống, USEPA và DDW đưa ra các quy định hạn chế lượng tạp chất trong nước do các hệ thống nước công cộng cung cấp.

Quy định của Cục Quản Lý Thực Phẩm và Dược Phẩm Hoa Kỳ và luật tiểu bang California cũng thiết lập giới hạn đối với tạp chất trong nước đóng chai đó là phải có cùng mức bảo vệ sức khỏe cộng đồng. Nước uống, kể cả nước đóng chai, theo dự kiến hợp lý là có thể chứa ít nhất lượng nhỏ một vài loại tạp chất. Sự có mặt của tạp chất không phải lúc nào cũng cho thấy nước nguy hại đối với sức khỏe.

Quý vị có thể tìm hiểu thêm thông tin về các loại tạp chất và các ảnh hưởng có thể có đối với sức khỏe bằng cách gọi tới Đường Dây Nóng về Nước Uống An Toàn của USEPA theo số (800) 426-4791.



Các Quy Định về Chất Lượng Nước của Liên Bang và Tiểu Bang



Người Suy Giảm Miễn Dịch

Một số người dễ bị tổn thương do chất ô nhiễm trong nước uống hơn toàn thể dân chúng. Người suy giảm miễn dịch, là những người bệnh ung thư đang chữa trị hóa học, những người ghép các bộ phận trong cơ thể, người bệnh HIV/AIDS hoặc rối loạn hệ miễn dịch, Một số người cao tuổi và trẻ sơ sinh đặc biệt có nguy cơ nhiễm khuẩn. Những người này nên nhờ đến sự cố vấn với người chăm sóc sức khỏe của họ về nước uống.

Vi Trùng Sống Ẩn

Vi Trùng Sống Ẩn là một sinh vật rất nhỏ, khi ăn vào bụng, có thể gây ra tiêu chảy, sốt và các triệu chứng đường ruột khác. Sinh vật có nguồn gốc từ động vật và/hoặc các chất thải của con người và có thể ở trong tầng nước mặt. Khu Vực Nước Metropolitan của Nam California (MWDSC) kiểm tra nguồn nước và nước mặt được điều trị cho *Vi Trùng Sống Ẩn* trong năm 2018, nhưng không phát hiện ra nó. Nếu đã từng phát hiện, *Vi Trùng Sống Ẩn* được loại bỏ bởi một sự kết hợp điều trị hiệu quả bao gồm sự đông cặn, lọc và khử trùng.

Cơ Quan Bảo Vệ Môi Trường của Hoa Kỳ và Trung Tâm Kiểm Soát Bệnh Dịch Liên bang, nguyên tắc là chủ tâm thích hợp để làm giảm đi nguy cơ về sự truyền nhiễm bởi *Vi Trùng Sống Ẩn* và những chất gây ô nhiễm vi trùng khác, được có sẵn đường dây gọi nóng cho nước uống an toàn của Cơ Quan Bảo Vệ Môi Trường của Hoa Kỳ (USEPA) ở số (800) 426-4791 từ 10 giờ sáng và 4 giờ chiều (giờ Miền Đông). (7 giờ sáng tới 1 giờ chiều, giờ California).

Về Chất Chì trong Nước Vòi

Nếu có, những mức độ được tăng lên của chất chì có thể gây ra những vấn đề nghiêm trọng cho sức khỏe, đặc biệt là cho phụ nữ mang thai và trẻ con.

Chất Chì trong nước chủ yếu đến từ các nguyên liệu và những thành phần liên quan đến các đường dây dịch vụ và hệ thống ống nước tại tư gia. Bộ Phận Dịch Vụ Nước của Garden Grove có trách nhiệm cung cấp nước uống chất lượng cao, nhưng không thể kiểm soát nhiều loại vật liệu được sử dụng trong các thành phần hệ thống ống nước.



Khi nước của quý vị được để yên liên tục trong vài giờ, quý vị có thể giảm đi tiềm năng của chất chì bằng cách xả vòi nước của quý vị trong 30 giây đến 2 phút trước khi sử dụng nước để uống hoặc nấu ăn. Nếu bạn quan tâm đến chất chì trong nước, bạn có thể yêu cầu thử nghiệm nước.

Thông tin về chất chì trong nước uống, phương pháp thử nghiệm, và những biện pháp quý vị có thể làm để giảm tối thiểu sự ảnh hưởng có sẵn từ đường Dây Nóng An Toàn cho Nước Uống tại: www.epa.gov/safewater/lead.

Florua Trong Nước Uống

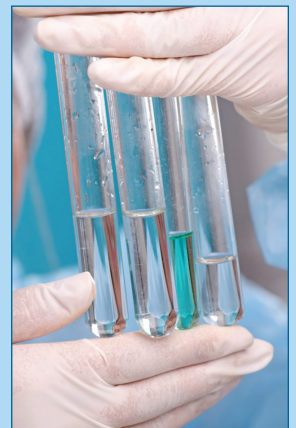
Florua đã được thêm vào những cung cấp nước uống tại Hoa Kỳ từ năm 1945 trong 50 các thành phố lớn nhất Hoa Kỳ, thêm 43 florua nước uống của họ. Trong năm 2007, Khu Nước Quận Metropolitan ở Nam California đã tham gia một phần lớn với nhà cung cấp nước công cộng của quốc gia để bổ sung florua vào nước uống phòng ngừa sâu răng. Phù hợp với đề nghị của DDW cũng như Trung Tâm Kiểm Soát và Ngăn Ngừa Bệnh của Hoa Kỳ, Metropolitan đã điều chỉnh mức florua tự nhiên cho nước được nhập khẩu từ sông Colorado và các dự án nước vào phạm vi tối ưu cho sức khỏe của răng từ 0.6 đến 1.2 phần triệu. Nước địa phương chúng ta không phải do bổ sung với florua. Florua trong nước uống được giới hạn theo quy định của tiểu bang California với liều dùng mức tối đa 2 phần triệu.



Cảnh Báo Về Nitrat

Đôi khi, lượng nitrat trong nước máy của quý vị có thể đã vượt quá một phần hai mức MCL, nhưng không bao giờ cao hơn MCL 10 miligam mỗi lít (mg/L). Nitrat trong nước uống của quý vị vào năm 2018 dao động từ 2.2 đến 5.5 mg/L. Cảnh báo sau đây được đưa ra vì vào năm 2018 chúng tôi đã ghi lại những lần đo nitrat trong nguồn cung cấp nước uống vượt quá một phần hai mức nitrat MCL.

Nitrat trong nước uống ở mức trên 10 mg/L có thể gây nguy hại đến sức khỏe của trẻ dưới sáu tháng tuổi. Mức nitrat trong nước uống như trên có thể ảnh hưởng đến khả năng vận chuyển oxy của máu ở trẻ sơ sinh, dẫn đến bệnh nghiêm trọng; các triệu chứng bao gồm khó thở và da xanh tím. Mức nitrat trên 10 mg/L cũng có thể ảnh hưởng đến khả năng vận chuyển oxy của máu ở những người khác, chẳng hạn như phụ nữ mang thai và những người bị thiếu hụt một số enzyme. Nếu quý vị đang chăm sóc trẻ sơ sinh, hoặc quý vị đang mang thai, quý vị nên xin lời khuyên từ nhà cung cấp dịch vụ chăm sóc sức khỏe của mình.



Thông Tin Cho Quý Vị...

Sự khử Trùng: Nước được cung cấp do Thành phố Garden Grove có chứa đựng chất hóa học chlorine dùng để khử trùng và chất hóa học chloramines dùng bởi Khu Nước Quận Metropolitan, cũng với mục đích để khử trùng. Các khách hàng đang lọc máu thận, nên tham khảo với bác sĩ của họ.



Cá và các Động Vật: Nếu quý vị có cá hay các động vật, nên loại bỏ bất cứ chất hóa học chloramines và chlorine trước khi thay nước, nhớ, khi cho bình nước uống đứng sẽ không xóa bỏ đi chất hóa học chloramines. Nên tham khảo

kho bể nuôi cá địa phương về những sản phẩm sẽ được loại bỏ những chất khử trùng.

Bình Đun Nước Nóng: Nhiều mùi hôi có thể phát hiện ra từ bình đun nước nóng của căn nhà, hãy nhớ làm theo sự hướng dẫn của nhà sản xuất và dội sạch nước trong bình đun nước nóng thường xuyên. Điều này sẽ làm dội sạch tất cả những chất bùn đã tích lũy, cung cấp nước tốt doanh thu để tối đa hóa chất lượng nước, và giúp giữ cho đơn vị được hoạt động tốt.

Tin Cậy Vào Chúng Tôi để Cung Cấp Nước Có Chất Lượng

Cứ vận vôi là nước chảy ra, như phép thuật vậy. Hoặc có vẻ là như vậy. Tuy nhiên thực tế lại rất khác. Việc cung cấp nước uống chất lượng cao cho khách hàng của chúng tôi là một công việc mang tính khoa học và kỹ thuật đòi hỏi nỗ lực và tài năng đáng kể để đảm bảo nước luôn có sẵn và luôn có thể uống một cách an toàn.



Bởi vì nước máy được luật pháp tiểu bang và liên bang quản lý một cách chặt chẽ, các nhà khai thác xử lý và phân phối nước phải được cấp phép và bắt buộc phải hoàn thành công tác đào tạo tại chỗ làm và giáo dục kỹ thuật trước khi trở thành nhà khai thác được tiểu bang chứng nhận.

Các chuyên gia về nước được cấp phép của chúng tôi có hiểu biết trong nhiều chủ đề, bao gồm toán học, sinh học, hóa học, vật lý và kỹ thuật. Một số nhiệm vụ họ phải thường xuyên thực hiện bao gồm:

- Vận hành và bảo trì thiết bị lọc và làm sạch nước;
- Giám sát và kiểm tra máy móc, đồng hồ đo, dụng cụ đo, và điều kiện vận hành;
- Tiến hành kiểm tra và thử nghiệm nước và đánh giá kết quả;
- Ghi lại và báo cáo kết quả kiểm tra và hoạt động của hệ thống cho các cơ quan quản lý; và
- Phục vụ cộng đồng của chúng tôi thông qua công tác hỗ trợ, hướng dẫn và tiếp cận khách hàng.

Vậy nên, lần tới khi quý vị mở vòi, hãy nghĩ đến những chuyên gia lành nghề đã giúp mang đến từng giọt nước.

Những Tiêu Chuẩn Chất Lượng Nước Là Gì?

Những tiêu chuẩn nước uống được thiết lập bởi Cơ Quan Bảo Vệ Môi Trường Hoa Kỳ (USEPA) và Hội Đồng Kiểm Soát Tài Nguyên Nước Tiểu Bang, Ban Nước Uống (DDW) đặt những giới hạn những chất mà có thể ảnh hưởng đến sức khỏe người tiêu thụ hay chất lượng thẩm mỹ của nước uống. Biểu đồ trong báo cáo này cho thấy các loại nước có chất lượng đúng các tiêu chuẩn:

- **Mức Tối Đa Chất Ô Nhiễm (MCL):** Mức cao nhất của chất ô nhiễm đã được cho phép vào nước uống. MCL chính được đặt như PHG về mặt kinh tế và có tính cách kỹ thuật khả thi.
- **Mức Tắt Yếu Tối Đa (MRDL):** Mức cao nhất của chất khử trùng được cho phép trong nước uống. Sự chứng minh được thuyết phục rằng việc bổ sung các chất khử trùng là cần thiết để kiểm soát những chất gây ô nhiễm vi khuẩn.
- **Chủ Yếu Là, MCL** được đặt ra để bảo vệ mùi, vị giác và sự có mặt của nước uống.
- **Tiêu Chuẩn Đầu Tiên Cho Nước Uống:** MCL cho những chất gây ô nhiễm ảnh

hưởng đến sức khỏe cùng với sự theo dõi và những yêu cầu thông báo và làm sạch nước.

- **Mức Thi Hành Điều Lệ (AL):** Sự tập trung của chất gây ô nhiễm, nếu quá độ, sẽ đưa đến sự điều trị hoặc những nhu cầu khác mà hệ thống cấp nước phải tuân theo.

Những Chất Gây Ô Nhiễm Được Đo Lường Như Thế Nào?

Nước được thử và xét nghiệm suốt cả năm.

Chất gây ô nhiễm được đo lường bằng:

- Một phần triệu (ppm) hoặc milligrams cho mỗi lít (mg/l)
- Một phần tỉ (ppb) hoặc microgram cho mỗi lít (µg/l)
- Một phần trên một tỷ tỷ (ppt) hoặc nanograms cho mỗi lít (ng/l)

Mục Tiêu Của Chất Lượng Nước Là Gì?

Ngoài những tiêu chuẩn bắt buộc về chất lượng nước, USEPA và DDW đã tự nguyện đặt mục tiêu chất lượng nước với một số chất gây ô nhiễm. Mục đích chất lượng nước thường

được đặt ở cấp độ thấp như thế nên không thành công khi thi hành và không thể đo lường trực tiếp. Tuy vậy, những mục đích này là cung cấp những bảng chỉ dẫn và phương hướng hữu ích cho những thực hành của ban quản lý nước. Biểu đồ trong báo cáo này bao gồm ba loại mục tiêu cho chất lượng nước.

- **Mục Tiêu Về Mức Gây Ô Nhiễm Cực Độ (MCLG):** Mức gây ô nhiễm trong nước uống thấp mà không được biết sẽ không gây nguy hiểm cho sức khỏe.
- **Mục Tiêu Mức Tắt Yếu Cực Độ (MRDLG):** Mức độ chất khử trùng dưới đây được biết không có nguy hiểm đến sức khỏe. MRDLGs không phản ánh lợi ích của việc sử dụng các chất khử trùng để hạn chế những chất gây ô nhiễm vi khuẩn.
- **Mục Tiêu Y Tế Công Cộng (PHG):** Mức gây ô nhiễm trong nước uống thấp mà không được biết sẽ không gây nguy hiểm cho sức khỏe. Mục Tiêu Y Tế Công Cộng (PHG) được đặt ra bởi Cơ Quan Bảo Vệ Môi Trường của California.

Chất Lượng Hóa Học Nước Ngầm Của Thành Phố Garden Grove Năm 2018

Hóa Học	MCL	PHG (MCLG)	Số Lượng Trung Bình	Phạm Vi Phát Hiện	Vi Phạm MCL?	Ngày Lấy Mẫu Gần Nhất	Nguồn Tiêu Chuẩn của Chất Gây Ô Nhiễm
X Quang							
Tổng Alpha (pCi/L)	15	(0)	<3	ND - 5.2	Không	2018	Sự Ăn Mòn của Những Chất Động Thiên Nhiên
Hóa Học Urani (pCi/L)	20	0.43	<1	5.39 - 13.5	Không	2018	Sự Ăn Mòn của Những Chất Động Thiên Nhiên
Những Hóa Chất Hữu Cơ							
Hoá Học Asen (ppb)	10	0.004	<2	ND - 2.4	Không	2018	Sự Ăn Mòn của Những Chất Động Thiên Nhiên
Hóa Học Bari (ppm)	1	2	<1	ND - 0.112	Không	2018	Sự Ăn Mòn của Những Chất Động Thiên Nhiên
Hóa Học Florua (ppm)	2	1	0.45	0.41 - 0.49	Không	2018	Sự Ăn Mòn của Những Chất Động Thiên Nhiên
Hóa Học Nitrat (ppm như NO ₃)	10	10	3.7	2.2 - 5.5	Không	2018	Các Phân Bón, Những Bồn Hư Thối
Hóa Học Nitrat + Hóa Học Nitrit (ppm như N)	10	10	3.7	2.2 - 5.5	Không	2018	Các Phân Bón, Những Bồn Hư Thối
Perchlorate (ppb)	6	1	<4	ND - 4.6	Không	2018	Xả Thái Công Nghiệp
Những Tiêu Chuẩn Phụ Thuộc*							
Hóa Học Clorua (ppm)	500*	n/a	74.6	38 - 119	Không	2018	Sự Ăn Mòn của Những Chất Động Thiên Nhiên
Sắt (ppb)	300*	n/a	<100	ND - 206	Không	2018	Sự Ăn Mòn của Những Chất Động Thiên Nhiên
Mangan (ppb)	50*	n/a	<20	ND - 20.8	Không	2018	Sự Ăn Mòn của Những Chất Động Thiên Nhiên
Điện Dẫn Xuất (umho/cm)	1,600*	n/a	866	590 - 1,200	Không	2018	Sự Ăn Mòn của Những Chất Động Thiên Nhiên
Hóa Học Sulfat (ppm)	500*	n/a	122	73.4 - 174	Không	2018	Sự Ăn Mòn của Những Chất Động Thiên Nhiên
Tổng Số Tầng Chất Rắn (ppm)	1,000*	n/a	554	360 - 746	Không	2018	Sự Ăn Mòn của Những Chất Động Thiên Nhiên
Chất Đục (NTU)	5*	n/a	0.14	ND - 0.8	Không	2018	Sự Ăn Mòn của Những Chất Động Thiên Nhiên
Các Thành Phần Không Được Quy Định							
Tổng Số Hóa Học Alkalinity (ppm như HCO ₃)	Không Quy Định	n/a	183	164 - 234	n/a	2018	Sự Ăn Mòn của Những Chất Động Thiên Nhiên
Hóa Học Bo (ppm)	NL = 1	n/a	<0.1	ND - 0.26	n/a	2018	Sự Ăn Mòn của Những Chất Động Thiên Nhiên
Bromide (ppm)	Không Quy Định	n/a	0.23	0.11 - 0.62	n/a	2018	Xả Thái Công Nghiệp
Hóa Học Calci (ppm)	Không Quy Định	n/a	101	67 - 124	n/a	2018	Sự Ăn Mòn của Những Chất Động Thiên Nhiên
Hóa Học Crom, Hexavalent (ppb)	Không Quy Định	0.02	1.4	ND - 1.8	Không	2018	Sự Ăn Mòn của Những Chất Động Thiên Nhiên; Xả công nghiệp
Germanium (ppb)	Không Quy Định	n/a	0.04	ND - 0.3	n/a	2018	Sự Ăn Mòn của Những Chất Động Thiên Nhiên; Xả công nghiệp
Tổng Số Cứng (những hạt/gal)	Không Quy Định	n/a	19	13 - 24	n/a	2018	Sự Ăn Mòn của Những Chất Động Thiên Nhiên
Tổng Số Cứng (ppm như CaCO ₃)	Không Quy Định	n/a	325	214 - 413	n/a	2018	Sự Ăn Mòn của Những Chất Động Thiên Nhiên
Hóa Học Magiê (ppm)	Không Quy Định	n/a	18	11.3 - 24.9	n/a	2018	Sự Ăn Mòn của Những Chất Động Thiên Nhiên
Hóa Học Mangan (ppb)**	50*	n/a	0.23	ND - 1.8	n/a	2018	Sự Ăn Mòn của Những Chất Động Thiên Nhiên
pH (những đơn vị pH)	Không Quy Định	n/a	7.8	7.7 - 8	n/a	2018	Độ Axit, Những Ion Hidro
Hóa Học Kali (ppm)	Không Quy Định	n/a	3.9	3.1 - 5.5	n/a	2018	Sự Ăn Mòn của Những Chất Động Thiên Nhiên
Tổng Lượng Carbon Hữu Cơ (Chưa Lọc) (ppm)	Không Quy Định	n/a	0.27	0.17 - 0.45	n/a	2018	Các Nguồn Tự Nhiên và Nhân Tạo Khác Nhau
Muối (ppm)	Không Quy Định	n/a	52.5	35.4 - 90.4	n/a	2018	Sự Ăn Mòn của Những Chất Động Thiên Nhiên
Hóa Học Vanadi, Tổng (ppb)	NL = 50	n/a	<3	ND - 4.3	n/a	2018	Sự Ăn Mòn của Những Chất Động Thiên Nhiên; Xả công nghiệp

ppb = một phần tỷ; ppm = một phần triệu; pCi/L = picocuries mỗi lít; NTU = Những đơn vị chất đặc nephelometric; umho/cm = micromhos mỗi centimeter; ND - Không phát hiện (not detected); < = trung bình là ít hơn giới hạn xác định cho mục đích báo cáo; MCL = mức tối đa chất gây ô nhiễm; (MCLG) = Mục tiêu MCL của liên bang; PHG = Mục tiêu sức khỏe cộng đồng của California
n/a = không áp dụng; NL = Thông Báo Mức Độ

*Chất gây ô nhiễm được quy định bởi một tiêu chuẩn thứ cấp để duy trì chất lượng thẩm mỹ (vị, mùi, màu sắc).
**Mangan được thêm vào là một trong những hóa chất không được quản lý cần theo dõi.

Hệ Thống Phân Phối Nước có Chất Lượng của Thành Phố Garden Grove Năm 2018

Sự Khử Trùng Những Sản Phẩm	MCL (MRDL/MRDLC)	Số Lượng Trung Bình	Phạm Vi Phát Hiện	Vi Phạm MCL?	Nguồn Tiêu Chuẩn của Chất Gây Ô Nhiễm
Tổng Số Trihalomethanes (ppb)	80	20	ND - 46	Không	Khử Trùng Clo Cho Những Sản Phẩm
Axit Haloacetic (ppb)	60	9	ND - 24	Không	Khử Trùng Clo Cho Những Sản Phẩm
Số Dư Clo (ppm)	(4 / 4)	1.09	0.2 - 2.48	Không	Bổ Sung Chất Khử Trùng để Điều Trị

Chất Lượng Thẩm Mỹ

Màu (đơn vị màu)	15*	0.48	ND - 14	Không	Sự Ăn Mòn của Những Chất Động Thiên Nhiên
Chất Đục (NTU)	5*	<0.1	ND - 0.253	Không	Sự Ăn Mòn của Những Chất Động Thiên Nhiên

Tám địa điểm trong hệ thống phân phối được kiểm tra hàng quý cho tổng trihalomethanes và axit haloacetic; ba mươi ba địa điểm được kiểm tra cho mỗi tháng về màu sắc, mùi và độ đục. Không phát hiện mùi vào năm 2018.

MRDL = Mức Tây Uế Tối Đa; MRDLG = Mục Tiêu Tây Uế Tối Đa; NTU = Những đơn vị chất đặc Nephelometric; ND = không được phát hiện

*Chất gây ô nhiễm được quy định bởi một tiêu chuẩn thứ cấp để duy trì chất lượng thẩm mỹ (vị, mùi, màu sắc).

Những Mức Hoạt động của Chì và Đồng tạ Những Vòi Nước Nơi cư Ngụ

	Mức Hoạt Động (AL)	Mục Tiêu Sức khỏe	90 Giá Trị Phân Vị	Vượt quá Địa Điểm AL/ Số Lượng Địa Điểm	Vi Phạm AL?	Nguồn Tiêu Chuẩn của Chất Gây Ô Nhiễm
Chì (ppb)	15	0.2	ND<5	0 / 52	Không	Sự Gặm Mòn của Hệ Thống Nước Trong Nhà
Đồng (ppm)	1.3	0.3	0.25	0 / 52	Không	Sự Gặm Mòn của Hệ Thống Nước Trong Nhà

Cứ ba năm một lần, ít nhất 50 căn hộ được kiểm tra mức độ chì và đồng tại vòi nước. Bộ mẫu gần đây nhất thu được vào năm 2016. Không phát hiện được chì. Đồng đã được phát hiện vượt mức báo cáo trong 46 mẫu, nhưng không có mẫu nào vượt quá Mức Độ Gây Ảnh Hưởng của đồng. Mức Độ Gây Ảnh Hưởng quy định là nồng độ tạp chất, nếu vượt quá, sẽ phải xử lý hoặc thực hiện các yêu cầu khác mà hệ thống dẫn nước phải tuân thủ.

Vào năm 2018, không có trường học nào đưa ra yêu cầu được lấy mẫu chì.

Các Hóa Chất Không Được Kiểm Soát Cần Theo Dõi

Thành Phần	Mức Độ Thông Báo	PHG	Số Lượng Trung Bình	Phạm Vi Phát Hiện	Các Mẫu Mới Nhất
Axit Dibromoacetic (ppb)	n/a	n/a	0.64	0.4 - 0.9	2018

2018 Khu Vực Nước Metropolitan của Nam California Tầng Nước Mặt đã Điều Trị

Hóa Học	MCL	PHG (MCLG)	Số Lượng Trung Bình	Phạm Vi Phát Hiện	Vi Phạm MCL?	Nguồn Hóa Chất Điển Hình
Những Hóa Chất Vô Cơ - Thử Nghiệm năm 2018						
Nhôm (ppm)	1	0.6	0.124	ND - 0.31	Không	Quá Trình Điều Trị Chất Cặn, Những Chất Động Thiên Nhiên
Bari (ppm)	1	2	0.117	0.117	Không	Xả Thái Từ Nhà Máy Lọc, Sỏi Mòn Lốp Trầm Tích
Bromat (ppb)	10	0.1	2	ND - 4.7	Không	Sản Phẩm Phụ của Quá Trình Tiệt Trùng Nước Uống
Hóa Học Florua (ppm) sự điều trị có liên quan	2	1	0.7	0.6 - 0.9	Không	Nước Phụ Gia Cho Sức Răng Răng Miệng
Tiêu Chuẩn Phụ Thuộc* - Thử Nghiệm năm 2018						
Nhôm (ppb)	200*	600	124	ND - 310	Không	Quá Trình Điều Trị Chất Cặn, Những Chất Động Thiên Nhiên
Hóa Học Clorua (ppm)	500*	n/a	94	92 - 95	Không	Lưu Lượng hoặc Lọc Qua do Những Chất Động Thiên Nhiên
Màu Sắc (những đơn vị màu sắc)	15*	n/a	ND	ND - 1	Không	Những Nguyên Liệu Hữu Cơ Xảy Ra Tự Nhiên
Mùi (số mùi ở ngưỡng của)	3*	n/a	2	1 - 4	Không	Những Nguyên Liệu Hữu Cơ Xảy Ra Tự Nhiên
Điện Dẫn Xuất (umho/cm)	1,600*	n/a	906	852 - 961	Không	Những Chất Hình Thành những Ions Trong Nước
Hóa Học Sunfat (ppm)	500*	n/a	199	178 - 220	Không	Lưu Lượng hoặc Lọc Qua do Những Chất Động Thiên Nhiên
Tổng Số Tan Chất Lỏng (ppm)	1,000*	n/a	565	523 - 607	Không	Lưu Lượng hoặc Lọc Qua do Những Chất Động Thiên Nhiên
Các Thành Phần Không Được Quy Định - Được kiểm tra trong năm 2014 và 2018						
Hóa Học Tinh Kiềm, tổng số CaCO ₃ (ppm)	Không Quy Định	n/a	106	99 - 114	n/a	Lưu Lượng hoặc Lọc Qua do Những Chất Động Thiên Nhiên
Hóa Học Bo (ppm)	NL = 1	n/a	0.13	0.13	n/a	Lưu Lượng hoặc Lọc Qua do Những Chất Động Thiên Nhiên
Hóa Học Calc (ppm)	Không Quy Định	n/a	58	52 - 65	n/a	Lưu Lượng hoặc Lọc Qua do Những Chất Động Thiên Nhiên
Hóa Học Crom, Tổng (ppb)**	50	(100)	0.5	0.5	n/a	Sự An Mòn của Những Chất Động Thiên Nhiên; Xả công nghiệp
Germanium (ppb)	Không Quy Định	n/a	0.1	ND - 0.4	n/a	Sự An Mòn của Những Chất Động Thiên Nhiên; Xả công nghiệp
Độ Cứng, tổng số CaCO ₃ (ppm)	Không Quy Định	n/a	240	219 - 262	n/a	Lưu Lượng hoặc Lọc Qua do Những Chất Động Thiên Nhiên
Độ Cứng, tổng số (những hạt/gal)	Không Quy Định	n/a	14	13 - 15	n/a	Lưu Lượng hoặc Lọc Qua do Những Chất Động Thiên Nhiên
Hóa Học Mangan (ppb)***	50*	n/a	2.23	0.8 - 3.3	n/a	Sự An Mòn của Những Chất Động Thiên Nhiên
Hóa Học Magiê (ppm)	Không Quy Định	n/a	23	21 - 25	n/a	Lưu Lượng hoặc Lọc Qua do Những Chất Động Thiên Nhiên
Hóa Học Molybden, Tổng (ppb)	Không Quy Định	n/a	5	5	n/a	Sự An Mòn của Những Chất Động Thiên Nhiên
pH (những đơn vị pH)	Không Quy Định	n/a	8.1	8.1	n/a	Nồng Độ Ion Hydro
Hóa Học Kali (ppm)	Không Quy Định	n/a	4.4	4.0 - 4.8	n/a	Lưu Lượng hoặc Lọc Qua do Những Chất Động Thiên Nhiên
Muối (ppm)	Không Quy Định	n/a	92	86 - 98	n/a	Lưu Lượng hoặc Lọc Qua do Những Chất Động Thiên Nhiên
Hóa Học Stronti, Tổng (ppb)	Không Quy Định	n/a	1,070	1,070	n/a	Sự An Mòn của Những Chất Động Thiên Nhiên
Tổng Số Hữu Cơ Carbon (ppm)	TT	n/a	2.4	2.1 - 2.7	n/a	Những Nguồn Tự Nhiên và Nhân Tạo Khác Nhau
Hóa Học Vanadi, Tổng (ppb)	NL = 50	n/a	2.3	2.3	n/a	Sự An Mòn của Những Chất Động Thiên Nhiên; Xả công nghiệp

ppb = một phần tỷ; ppm = một phần triệu; pCi/L = picocuries mỗi lít; umho/cm = micromhos mỗi centimeter; ND - Không phát hiện (not detected); MCL = mức tối đa chất gây ô nhiễm; (MCLG) = Mục tiêu MCL của liên bang; PHG = Mục tiêu sức khỏe công cộng của California; NL = Thông Báo Mức Độ; n/a = không áp dụng; TT = kỹ thuật điều trị

*Hóa chất được kiểm soát theo tiêu chuẩn thứ cấp.

**Crom tổng cộng được quy định với 50 ppb MCL nhưng không được phát hiện, dựa vào giới hạn phát hiện nhằm mục đích báo cáo 10 ppb.

Crom tổng cộng đã được bao gồm như một phần của thành phần không được quy định yêu cầu việc giám sát.

***Mangan được quản lý theo một tiêu chuẩn phụ nhưng không được phát hiện, dựa trên giới hạn phát hiện để báo cáo là 20 ppb.

Mangan được thêm vào là một trong những hóa chất không được quản lý cần theo dõi.

Chất Đặc - kết hợp bộ lọc Khu Vực Nước Metropolitan Nhà Máy Lọc Diemer	Kỹ Thuật Điều Trị	Các Đo Lường Chất Đặc	Vi Phạm TT?	Nguồn Hóa Chất Điển Hình
1) Sự dư lượng đơn chất đặc cao nhất	0.3 NTU	0.07	Không	Lưu Lượng Đất
2) Tỷ Lệ Phần trăm của những mẫu ít hơn 0.3 NTU	95%	100%	Không	Lưu Lượng Đất

Chất đặc là sự dư lượng cho sự u ám của nước, dấu hiệu của một vấn đề, một số trong đó có thể bao gồm vi sinh vật có hại. Chất đặc thấp trong nước được điều trị của Metropolitan là một biểu lộ tốt của cách lọc có hiệu quả. Cách lọc được gọi là "kỹ thuật điều trị". Kỹ thuật xử lý là một quy trình bắt buộc nhằm làm giảm lượng hóa chất ô nhiễm trong nước uống, rất khó và đôi khi là không thể đo lường trực tiếp được lượng hóa chất này.

NTU = Những đơn vị chất đặc nephelometric

Quý Vị Muốn Có Thông Tin Bổ Sung?

Có nhiều thông tin trên internet về Chất Lượng Nước Uống và các vấn đề về nước nói chung, đặc biệt là hạn hán và bảo tồn. Một số trang web hay - cả của địa phương và toàn quốc - để bắt đầu nghiên cứu của riêng quý vị là:

Ban Dịch Vụ Nước Thành Phố Garden Grove:
www.ci.garden-grove.ca.us/pw/water

Cơ Quan Bảo Vệ Môi Trường Hoa Kỳ:
www.epa.gov/safewater

Hội Đồng Kiểm Soát Tài Nguyên Nước Tiểu Bang, Ban Nước Uống:

www.waterboards.ca.gov/drinking_water/certlic/drinkingwater/publicwatersystems.shtml

Khu Vực Nước Đô Thị Nam California:
www.mwdh2o.com

Khu Vực Nước Thành Phố Quận Cam:
www.mwdoc.com

Hạn Hán và Lời Khuyên về Bảo Tồn Nước:
www.BeWaterWise.com
www.SaveOurWater.com

Thông Tin về Giảm Giá, Nguồn Lọc Tiệt Kiệm Nước:
www.OCWaterSmart.com

Những Sự Thẩm Định Nước Nguồn

Nhập Khẩu Khu Vực Nước (MWDSC) Thẩm Định Nước

Mỗi 5 năm MWDSC yêu cầu DDW để kiểm tra các nguồn ô nhiễm nước uống trong Dự Án Nhà Nước và nguồn nước Sông Colorado.

Khảo sát vệ sinh lưu vực nước gần đây nhất đối với các nguồn cung cấp nước tại nguồn từ Sông Colorado được cập nhật vào năm 2015 và Dự Án Nước Tiểu Bang được cập nhật vào năm 2016.

Nước từ sông Colorado được coi là để bị ô nhiễm do giải trí, thành thị/nước bão, sự đổ thị hóa ngày càng tăng trong đường thủy phân và nước thải. Sự cung cấp nước từ Dự Án của Bắc California để bị ô nhiễm từ thành thị/nước bão, thú vật hoang dã, nông nghiệp, giải trí và nước thải.

USEPA cũng yêu cầu MWDSC hoàn thành đánh giá Nước Nguồn (SWA) để sử dụng thông tin thu thập trong cuộc điều tra vệ sinh lưu vực sông. MWDSC đã hoàn thành SWA trong tháng 12 năm 2002. SWA được sử dụng để định giá đến sự nguy hiểm của nước nguồn ô nhiễm và giúp xác định xem có các biện pháp nào để bảo vệ an toàn hơn.

Một bản sao về bản tóm tắt mới nhất của một trong hai cuộc khảo sát vệ sinh lưu vực sông hoặc có thể tìm được SWA bằng cách gọi MWDSC tại số điện thoại (800) CALL-MWD (225-5693).

Sự Thẩm Định Nước Ngầm

Sự thẩm định những nguồn nước uống cho Khu Vực Những Dịch Vụ Nước Thành Phố Garden Grove được hoàn tất vào tháng 12 năm 2002. Những nguồn nước ngầm được xem là rất hại cho những hoạt động sau đây liên kết đến những chất gây ô nhiễm được phát hiện trong sự cung cấp nước: Được biết những chất gây ô nhiễm trong lòng chim, di tích lịch sử và các hoạt động nông nghiệp, áp dụng phân bón, và các công viên. Những nguồn nước ngầm được xem là hại nhất cho những hoạt động sau đây không liên kết đến những chất gây ô nhiễm được phát hiện: được xác nhận do các lỗ thủng những bồn lưu trữ ngầm, máy giặt khô, trạm xăng, rửa hình/in.

Bản sao đánh giá đầy đủ có tại Hội Đồng Kiểm Soát Tài Nguyên Nước Tiểu Bang, Ban Nước Uống, 605 W. Santa Ana Boulevard, Building 28, Room 325, Santa Ana, California 92701. Quý vị có thể yêu cầu bản tóm tắt đánh giá bằng việc liên lạc với Thành Phố theo số (714) 741-5395.

